

Số : 153 /QĐ-BNG

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 58/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Sở Ngoại vụ) là đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và trực tiếp triển khai các hoạt động đối ngoại tại thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Thành phố) và các tỉnh, thành từ tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng trở vào phía Nam (sau đây viết tắt là các tỉnh, thành phía Nam); đồng thời, tham mưu và xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động đối ngoại của Thành phố theo sự chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy; được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật; trụ sở đặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quản lý thống nhất công tác đối ngoại tại Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam trên cơ sở ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (sau đây viết tắt là Bộ trưởng) theo đúng chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, phù hợp với luật pháp và tập quán quốc tế; hỗ trợ và hợp tác với các cơ quan trong Thành phố (kể cả các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn) và các tỉnh, thành phía Nam để đảm bảo thực hiện những quy định của Nhà nước ta trong quan hệ với các cơ quan nước ngoài và người nước ngoài. Cụ thể:

a) Tham mưu cho Bộ trưởng trong việc: tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại, việc thực hiện các nhiệm vụ của Ngành ngoại giao về chính trị, kinh tế, văn hóa, biên giới lãnh thổ và công tác người Việt Nam ở nước ngoài, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam; phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Ngoại giao xử lý các vấn đề nhạy cảm, cụ thể liên quan đến dân chủ, nhân quyền tại các tỉnh thành phía Nam;

b) Tham mưu cho Lãnh đạo Thành phố: thực hiện công tác đối ngoại của Thành phố trên các lĩnh vực; quan hệ hợp tác hữu nghị của Thành phố với các thành phố và địa phương trên thế giới; làm đầu mối công tác ngoại giao phục vụ kinh tế trên địa bàn; thực hiện quan hệ hợp tác kinh tế song phương và đa phương; công tác hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố.

2. Định kỳ báo cáo tình hình công tác đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và công tác người Việt Nam ở nước ngoài tại các tỉnh, thành phía Nam, khu vực Tây Nam Bộ và Tây Nguyên.

3. Quản lý các Cơ quan đại diện lãnh sự và các Cơ quan đại diện chính thức của các nước về kinh tế, thương mại, văn hóa, khoa học kỹ thuật, các tổ chức quốc tế đóng tại Thành phố; tham gia xử lý các vụ việc có yếu tố nước ngoài tại Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam.

4. Tổ chức đón tiếp và phục vụ các đoàn khách quốc tế của Đảng và Nhà nước đến thăm và làm việc tại Thành phố.

5. Thực hiện một số công tác lãnh sự tại các tỉnh, thành phía Nam theo ủy quyền của Bộ trưởng, bao gồm: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; cấp phép nhập cảnh và cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ thị thực cho người nước ngoài thuộc diện Bộ Ngoại giao quản lý; cấp công hàm đề nghị cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp thị thực cho công dân Việt Nam; thực hiện việc hợp pháp hóa lãnh sự và chứng nhận lãnh sự giấy tờ, tài liệu; tham gia xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài, pháp nhân nước ngoài và các vụ việc có yếu tố nước ngoài khác; thực hiện các công việc lãnh sự khác theo ủy quyền của Bộ trưởng.

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Việt Nam và cơ quan đại diện nước ngoài giải quyết các thủ tục xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài.

7. Thực hiện công tác thông tin đối ngoại, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các chủ trương chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước và các nghiệp vụ đối ngoại tại Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam.

8. Quản lý hoạt động của phóng viên báo chí nước ngoài tại Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam.

9. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động của Viện Trao đổi văn hóa với Pháp, Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức ngoại giao và ngoại ngữ nhằm thực hiện chủ trương về văn hóa đối ngoại, phục vụ chính trị và kinh tế đối ngoại.

10. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động của Trung tâm Dịch vụ đối ngoại theo chủ trương Ngoại giao phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế.

11. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động của Nhà khách Chính phủ nhằm thực hiện tốt chức năng phục vụ các hoạt động lễ tân đối ngoại của Đảng, Nhà nước và của Bộ Ngoại giao tại Thành phố và các tỉnh, thành phía Nam.

12. Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch và sự phân công của Bộ trưởng.

13. Quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức thuộc Sở; có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn và nghiệp vụ; thực hiện các chế độ chính sách khen thưởng, kỷ luật, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cán bộ, nhân viên đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Sở Ngoại vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc do Bộ trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định.

Giám đốc Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở.

Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc quản lý, điều hành hoạt động của Sở theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

2. Sở Ngoại vụ có các đơn vị chức năng sau:

- a) Phòng Chính trị Kinh tế đối ngoại;
- b) Phòng Văn hóa Thông tin đối ngoại;
- c) Phòng Lãnh sự;
- d) Phòng Lễ tân;
- đ) Phòng Tổ chức Cán bộ;

- e) Văn phòng;
- g) Viện Trao đổi Văn hóa với Pháp;
- h) Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng kiến thức Ngoại giao và Ngoại ngữ;
- i) Trung tâm Dịch vụ đối ngoại;
- k) Nhà khách Chính phủ.

Các đơn vị từ điểm a đến điểm e Khoản 2 Điều này là các đơn vị giúp việc, tham mưu cho Giám đốc Sở; các đơn vị từ điểm g đến điểm k là những đơn vị sự nghiệp do Bộ trưởng quyết định thành lập và giải thể.

Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều này do Giám đốc Sở Ngoại vụ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Bộ Ngoại giao.

3. Giám đốc Sở Ngoại vụ có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, ban hành quy chế hoạt động của Sở và các đơn vị trực thuộc phù hợp với Quy chế làm việc của Bộ Ngoại giao và các quy định liên quan.

4. Biên chế công chức, số lượng viên chức của Sở Ngoại vụ do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở xác định vị trí việc làm.

Ngoài biên chế công chức, số lượng viên chức được giao, Sở Ngoại vụ được phép ký hợp đồng lao động với công dân Việt Nam để phục vụ công tác của Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1479/2008/QĐ-BNG ngày 10 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh; bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- PTTg, Bộ trưởng Phạm Bình Minh;
- Các Thứ trưởng; Trợ lý Bộ trưởng;
- UBND thành phố HCM;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: HC, TCCB, SNV.



Phạm Bình Minh